

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN ĐỘI THỂ THAO
THAM GIA TẬP TRUNG TẬP HUẤN, THI ĐẤU

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu.

I. Ý kiến góp ý

1. Các cơ quan Trung ương

Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 09 cơ quan, gồm: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Tổng số cơ quan có ý kiến góp ý: 08 cơ quan, gồm: Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Địa phương

Tổng số địa phương đã gửi xin ý kiến: 34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Tổng số địa phương gửi ý kiến góp ý: 34 địa phương, trong đó:

a) 20 tỉnh, thành phố có ý kiến thống nhất gồm: Bắc Ninh, Hà Nội, Gia Lai, Lào Cai, Quảng Ngãi, Sơn La, Huế, Vĩnh Long, Cao Bằng, Lâm Đồng, Ninh Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, An Giang, Cà Mau, Đồng Nai, Lạng Sơn, Phú Thọ, Quảng Trị, Thái Nguyên.

b) 14 tỉnh, thành phố có góp ý cụ thể, gồm: Cần Thơ, Điện Biên, Đồng Tháp, Nghệ An, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Khánh Hòa, Tuyên Quang, Đà Nẵng, Hưng Yên, Lai Châu, Tây Ninh, Đắk Lắk.

3. Ý kiến trên Cổng Thông tin Điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 0 ý kiến

II. Tiếp thu và giải trình nội dung góp ý:

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Ý kiến tham gia chung			
		Bộ Tài chính	Đề nghị bổ sung, làm rõ căn cứ về sự cần thiết xây dựng Nghị định thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và cơ sở của việc đưa nội dung Thông tư số 86/2020/TT-BTC vào dự thảo Nghị định.	Trong dự thảo tờ trình đã nêu rõ căn cứ, sự cần thiết của việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 152/2018/NĐ-CP. Cơ sở đưa nội dung Thông tư 86/2020/TT-BTC vào dự thảo Nghị định: Thông tư 86/2020/TT-BTC hướng dẫn chi tiết Điều 4 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP về chế độ dinh dưỡng đặc thù. Sau một thời gian thực hiện đã đáp ứng được mục tiêu đề ra, góp phần rất lớn vào việc phát triển nâng cao thành tích của thể thao Việt Nam, tạo điều kiện cho huấn luyện viên, vận động viên được hưởng các chế độ dinh dưỡng theo đúng quy định. Tuy nhiên, tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC còn một số đối tượng chưa được áp dụng. Căn cứ văn bản số 13120/BTC-HCSN của Bộ Tài chính đề xuất bổ sung các đối tượng này được hưởng các chế độ dinh dưỡng theo quy định như tại Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg trước đây của Thủ tướng Chính phủ. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật Tổ chức chính phủ quy định việc ban hành chính sách thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Tại dự thảo Nghị định này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất hợp nhất các nội dung quy định chế độ dinh dưỡng tại Thông tư 86/2020/TT-BTC, đồng thời bổ sung các đối tượng còn thiếu theo Công văn số

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				13120 của Bộ Tài chính vào nội dung dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
		Bộ Tài chính	Đề nghị rà soát hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát hồ sơ, trình tự xây dựng Nghị định để đảm bảo đúng quy định về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.
		Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ yêu cầu thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí để tiếp tục rà soát các nội dung chi do ngân sách nhà nước đảm bảo tại dự thảo Nghị định theo hướng phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý ngân sách, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, huy động tối đa các nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện.	Các chế độ quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP, Nghị định số 36/2019/NĐ-CP và Thông tư số 86/2020/TT-BTC được ngân sách nhà nước đảm bảo 100%. Bộ VH TTDL đã rà soát, bảo đảm thực hiện đúng chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí. Các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định mới, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ chi đã được quy định trong các văn bản nêu trên. Trong dự thảo Nghị định đã đưa nội dung khuyến khích, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (khoản 3 Điều 18)
2	Ý kiến tham gia cụ thể			
Điều 1	Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định chính sách tiền lương, chế độ dinh dưỡng; chế độ đặc thù; đào tạo văn hóa, học nghề, giải quyết việc làm; chế độ bảo hiểm; chế độ tiền thưởng theo thành tích thi đấu đối với thành			

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu.			
Điều 2	Đối tượng áp dụng 1. Thành viên đội thể thao là công dân Việt Nam được triệu tập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, gồm: a) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia; đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước; b) Huấn luyện viên đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia; đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; c) Vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia; đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; d) Vận động viên đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; đ) Nhân viên y tế (bác sĩ, kỹ thuật y) đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia; đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hưởng lương và không hưởng	Bộ Tài chính	- Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định đối tượng và yêu cầu về số lượng nhân viên y tế cần thiết tham gia đội tuyển thể thao trong quá trình tập huấn, thi đấu đảm bảo năng lực thực hiện nhiệm vụ, nâng cao điều kiện tập luyện, tập huấn, thi đấu của HLV và VĐV để làm căn cứ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. - Đề nghị nghiên cứu tận dụng nguồn lực, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực sẵn có của Bệnh viện trong thời gian tập huấn, thi đấu phù hợp với điều kiện tập luyện, du đấu của đội tuyển đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm,	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải trình như sau: Theo quy định của Luật Thể dục, thể thao, nhân viên y tế là thành viên của đội thể thao. Thông thường nhân viên y tế tham gia đội tuyển là các Bác sĩ, Kỹ thuật y, thực hiện nhiệm vụ chữa trị chấn thương, chăm sóc sức khỏe cho vận động viên; hỗ trợ y tế, phục hồi thể lực cả quá trình trong và sau tập luyện cho vận động viên. Do đó, đội ngũ nhân viên y tế phải thường xuyên có mặt cùng đội thể thao trong quá trình tập trung tập huấn, thi đấu. Ước tính số lượng nhân viên y tế tham gia phục vụ các đội tuyển và đội tuyển trẻ quốc gia khoảng 254 người thuộc đội tuyển quốc gia, 160 thuộc đội tuyển trẻ quốc gia, 360 người thuộc đội tuyển các ngành, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tiêu chí xác định đối tượng nhân viên y tế đã được quy định tại Thông tư số 07/2025/TT-BVHTTDL quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tuyển chọn, huấn luyện vận động viên thể thao quốc gia. Những nội dung trên đã được trình bày tại dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động kèm theo. Bệnh viện Thể thao Việt Nam là cơ sở y tế trực thuộc Bộ VHTTDL có chức năng tổ chức khám chữa bệnh, chữa trị chấn thương, phục hồi chức năng cho vận động viên, huấn luyện viên. Hiện nay Bệnh viện Thể thao Việt Nam

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	lượng từ ngân sách nhà nước. 2. Cơ quan, tổ chức trực tiếp sử dụng huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế làm việc hoặc luyện tập, thi đấu thường xuyên trước khi được triệu tập tập huấn, thi đấu (sau đây gọi là cơ quan quản lý). 3. Cơ quan, tổ chức trực tiếp sử dụng huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế sau khi được triệu tập tập huấn, thi đấu (sau đây gọi là cơ quan sử dụng). Cơ quan quản lý có thể đồng thời là cơ quan sử dụng. 4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị định này.		chống lãng phí. - Đề nghị nghiên cứu việc bổ sung nhóm đối tượng học sinh trường năng khiếu thể thao được hưởng các chế độ dinh dưỡng đặc thù.	có số lượng bác sĩ là 34 người, trong đó bác sĩ chuyên khoa về thể thao có 06 người, kỹ thuật y 12 người, hiện đang thực hiện chức năng nhiệm vụ tại Bệnh viện để phục vụ khám chữa bệnh. Với số lượng bác sĩ chuyên khoa về thể thao và kỹ thuật y như trên, chỉ đáp ứng một phần nhỏ phục vụ cho các đội tuyển tại Trung ương (94 đội tuyển quốc gia, 67 đội tuyển trẻ quốc gia). Thực tế, số lượng bác sĩ và kỹ thuật y hiện nay của Bệnh viện TTVN chưa thể đảm bảo đủ nhu cầu về chăm sóc sức khỏe, phục hồi thể lực của các đội tuyển, không đủ nguồn nhân lực để tham gia phục vụ các đội tuyển trong phạm vi toàn quốc. Do đó, cần thiết phải ký hợp đồng với các bác sĩ, kỹ thuật y ở các cơ sở y tế bên ngoài để chăm sóc sức khỏe cho các vận động viên. Bộ VHTTDL tiếp thu ý kiến, đã rà soát và bổ sung tại dự thảo Nghị định về chế độ chính sách tiền lương, dinh dưỡng, chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bắt buộc... cho đối tượng này. Hiện nay, trên mô hình đào tạo vận động viên năng khiếu đang tồn tại 2 cơ sở có chức năng, nhiệm vụ trên, đó là tại các Trung tâm đào tạo, huấn luyện vận động viên ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Trường Năng khiếu thể dục thể thao ở một số ít địa phương.
		Hà Tĩnh	Đề nghị xem xét làm rõ các khái niệm đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Việc phân định trình độ chuyên môn, độ tuổi của vận động viên để ban hành quyết định tập trung vào các đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu tỉnh, thành phố thuộc thẩm

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				quyền của các địa phương.
		Nghệ An	Đề nghị bổ sung thêm huấn luyện viên, vận động viên cấp xã, phường vào đối tượng điều chỉnh.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Việc ban hành chế độ chính sách đối với đối tượng huấn luyện viên, vận động viên cấp xã, phường thuộc thẩm quyền của địa phương.
Điều 4	Tiền lương tập huấn, thi đấu 1. Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định này được hưởng tiền lương như sau: a) Được hưởng nguyên tiền lương đang được hưởng (bao gồm mức lương, phụ cấp lương nếu có) do cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên chi trả; b) Được hưởng khoản tiền bù chênh lệch trong trường hợp mức tiền lương quy định tại điểm a khoản 1 Điều này tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường trong tháng thấp hơn so với mức tiền lương quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Tiền lương tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường được xác định bằng tiền lương của tháng trước liền kề trước khi huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập tập huấn, thi đấu chia cho 26 ngày. 2. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định này được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập huấn, thi đấu như sau: a) Huấn luyện viên trưởng đội	Bộ Tư pháp	Để đảm bảo tính khả thi, minh bạch về chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, làm rõ hơn căn cứ, cơ sở quy định nhân viên y tế của các đội tuyển thể thao được hưởng chính sách tiền lương, chế độ dinh dưỡng như đề xuất trong dự thảo Nghị định; bảo đảm tính công bằng, phù hợp tính chất công việc của đối tượng được thụ hưởng	Khoản 1 Điều 35 Luật Thể dục thể thao quy định: “ <i>Đội thể thao quốc gia là tập thể cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên từng môn thể thao và nhân viên y tế được thành lập để tập huấn và thi đấu quốc tế</i> ”. Theo quy định trên, nhân viên y tế là một thành phần của đội tuyển thể thao quốc gia. Họ luôn đồng hành cùng các đội tuyển để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo đảm sức khỏe, hồi phục thể lực, cấp cứu, chữa trị chấn thương trong suốt quá trình tập huấn, thi đấu của huấn luyện viên, vận động viên. Nếu thiếu sự tham gia thường xuyên của đội ngũ nhân viên y tế thì quá trình tập luyện, thi đấu của huấn luyện viên và vận động viên sẽ không đạt được hiệu quả cao nhất, vận động viên dễ mắc chấn thương, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự nghiệp thi đấu. Với sự đồng hành của nhân viên y tế, tham gia, phục vụ cho đội tuyển, cần thiết phải đảm bảo chính sách đối với đối tượng này.
		Bộ Công an	Tại khoản 5, bổ sung mức lương của "điều dưỡng" cho phù hợp với điểm đ, khoản 1, điều 2 hoặc xem xét bỏ nội dung này.	Bộ VHTTDL tiếp thu và đã điều chỉnh bỏ vị trí “Điều dưỡng” trong dự thảo Nghị định.
		Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Công an	Tại khoản 6, xem xét quy định chế độ làm thêm giờ được trả cho huấn luyện viên, vận động viên trong những ngày được nghỉ theo quy định nhưng cơ quan có thẩm	Bộ VHTTDL tiếp thu và đã chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: “ <i>Các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này được hưởng tiền lương làm</i>

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	tuyển quốc gia: 1.100.000 đồng/người/ngày; b) Huấn luyện viên đội tuyển quốc gia: 750.000 đồng/người/ngày; c) Huấn luyện viên trưởng đội tuyển trẻ quốc gia: 750.000 đồng/người/ngày; d) Huấn luyện viên đội tuyển trẻ quốc gia: 550.000 đồng/người/ngày; đ) Huấn luyện viên đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 450.000 đồng/người/ngày; e) Huấn luyện viên đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 360.000 đồng/người/ngày; g) Huấn luyện viên đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 360.000 đồng/người/ngày. 3. Đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập huấn, thi đấu như sau: a) Vận động viên đội tuyển quốc gia: 550.000 đồng/người/ngày; b) Vận động viên đội tuyển trẻ quốc gia: 430.000 đồng/người/ngày; c) Vận động viên đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 360.000 đồng/người/ngày. 4. Đối tượng quy định tại điểm d		quyền quản lý, sử dụng có yêu cầu huấn luyện viên, vận động viên tham gia tập huấn, thi đấu.	<i>thêm giờ cho những ngày thực tế tập huấn, thi đấu vượt quá 26 ngày trong tháng.</i> <i>Khoản tiền lương làm thêm giờ được xác định bằng mức tiền trả theo ngày quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều này nhân với mức quy định tại khoản 1 Điều 98 Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14".</i>
		Bộ Tài chính	Đề nghị làm rõ hơn căn cứ để quy định định mức chế độ, dinh dưỡng cho đối tượng này (bác sĩ tương đương với huấn luyện viên đội tuyển tương ứng, kỹ thuật y tương đương vận động viên đội tuyển tương ứng). - Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, bổ sung quy định xác định cụ thể thời gian hưởng lương. - Đề nghị rà soát, tính mức tăng tiền lương đối với huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển quốc gia, đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố tăng khoảng 68.3% theo mức tăng lương lương cơ sở.	Căn cứ theo trình độ đào tạo, yêu cầu về vị trí việc làm, ngạch bậc hệ số lương, tính chất, mức độ, khối lượng công việc (01 bác sĩ của 1 đội tuyển thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, chữa trị chấn thương, phục hồi sức khỏe trong, sau quá trình tập luyện, thi đấu, theo dõi, giám sát việc sử dụng thuốc, thực phẩm chức năng đối với vận động viên, chỉ đạo kỹ thuật y thực hiện phục hồi thể lực cho vận động viên; kỹ thuật y thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của bác sĩ) để thực hiện áp dụng việc quy định tiền lương và chế độ dinh dưỡng của bác sĩ tương đương với huấn luyện viên đội tuyển tương ứng, Kỹ thuật y tương đương với vận động viên đội tuyển tương ứng. Bộ VHTTDL giải trình như sau: Các vận động viên, huấn luyện viên khi được triệu tập tham gia tập trung tập huấn phải có quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Trong quyết định sẽ thể hiện rõ thời gian thực hiện tập trung tập huấn, thi đấu. Đề xuất giữ nguyên mức tăng theo dự thảo Nghị định (100%), do Nghị định của Chính phủ có hiệu lực thi hành trong thời gian dài (từ 5 đến 10 năm), do đó cần tính đến mức độ gia tăng của chỉ số giá tiêu dùng (tăng khoảng 5%

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	khoản 1 Điều 2 Nghị định này được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập huấn, thi đấu như sau: a) Vận động viên đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 150.000 đồng/người/ngày; b) Vận động viên đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 110.000 đồng/người/ngày. 5. Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị định này được hưởng tiền lương theo ngày thực tế tập huấn, thi đấu như sau: a) Nhân viên y tế không hưởng lương từ ngân sách nhà nước: bác sĩ được chi trả tiền lương bằng tiền lương của huấn luyện viên đội tuyển tương ứng; kỹ thuật y được chi trả tiền lương bằng tiền lương của vận động viên đội tuyển tương ứng; b) Nhân viên y tế đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước: được hưởng nguyên tiền lương đang được hưởng (bao gồm mức lương, phụ cấp lương nếu có) do cơ quan quản lý chi trả; được hưởng khoản tiền bù chênh lệch trong trường hợp tiền lương đang được hưởng tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường trong tháng thấp hơn so với tiền lương quy định tại điểm a khoản này;		- Đối với VĐV đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, thành phố, hiện nay tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP đang quy định là mức hỗ trợ, không phải tiền lương. Do đó, đề nghị Bộ VHTTDL làm rõ độ tuổi và thời gian của VĐV đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu dành cho tập trung huấn luyện và thi đấu, làm cơ sở đề xuất mức hỗ trợ phù hợp, đảm bảo tương xứng với thời gian, công sức tập luyện của VĐV và phù hợp với mặt bằng thu nhập chung.	một năm). Bên cạnh đó, từ năm 2018 đến nay chỉ số giá tiêu dùng CPI đã tăng 25%. Do đó, đề xuất tăng 100% mức lương quy định định tại NĐ 152/2018/NĐ-CP là hợp lý. Vận động viên đội tuyển trẻ và đội tuyển năng khiếu được ký hợp đồng với các Trung tâm huấn luyện, thi đấu thể thao ngành, tỉnh, thành phố. Theo quy định của Bộ Luật Lao động, cơ quan sử dụng lao động phải chi trả tiền lương cho người lao động. Do đó, quy định vận động viên đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố được nhận mức lương theo ngày giống huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển khác là phù hợp theo quy định của pháp luật. Vận động viên thể thao là đối tượng đặc thù, theo quy định của Bộ Luật Lao động, vận động viên thể thao có thể tham gia quá trình tập luyện với độ tuổi dưới 13. Căn cứ đặc thù chuyên môn của từng môn thể thao có vận động viên năng khiếu, trẻ ở các độ tuổi khác nhau. Ví dụ: độ tuổi bắt đầu tập luyện của môn Thể dục dụng cụ, thể dục nghệ thuật: 5-6 tuổi; Bóng bàn: 6 tuổi; Bóng đá: 9 -10 tuổi, Cờ vua: 6-7 tuổi.... Do đó, không có quy định cụ thể về độ tuổi đối với các đối tượng này. Các vận động viên trẻ và năng khiếu tập luyện hai buổi trên ngày, thời gian tập luyện được bố trí phù hợp để không ảnh hưởng đến thời gian học tập.
		Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung thêm chữ ‘tập trung’ thành: “Tiền lương tập trung , tập huấn, thi đấu	Bộ VHTTDL tiếp thu và đã bổ sung tại dự thảo Nghị định, đồng thời đã bổ sung Điều về giải thích từ ngữ để làm rõ nội dung cụm từ

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Tiền lương tính bình quân theo số ngày làm việc bình thường được xác định bằng tiền lương của tháng trước liền kề trước khi nhân viên y tế được triệu tập tập huấn, thi đấu chia cho 26 ngày. 6. Các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này được hưởng tiền lương làm thêm giờ cho những ngày thực tế tập huấn, thi đấu vượt quá 26 ngày trong tháng. Khoản tiền lương làm thêm giờ được xác định bằng mức tiền trả theo ngày quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều này nhân với 200%.			“tập trung tập huấn, thi đấu”.
Điều 5	Chế độ dinh dưỡng đối với thành viên đội tuyển thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu 1. Thành viên đội tuyển thể thao trong thời gian tập trung tập huấn trong nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ dinh dưỡng như sau: a) Đội tuyển quốc gia: 405.000 đồng/người/ngày; b) Đội tuyển trẻ quốc gia: 405.000 đồng/người/ngày; c) Đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 304.000 đồng/người/ngày; d) Đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 253.000 đồng/người/ngày;	Bộ Công an	- Do thực tế nhu cầu dinh dưỡng của huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế trong tập luyện thi đấu không giống nhau, do đó đề nghị xem xét đánh giá, điều chỉnh nội dung quy định cụ thể chế độ dinh dưỡng giữa các đối tượng để đảm bảo khoa học, phù hợp tránh lãng phí. - Xem xét quy định cụ thể về chế độ bữa ăn hàng ngày trong thời gian tập trung tập huấn ở nước ngoài để phù hợp với yêu cầu thực tế phòng ngừa tiêu cực trong gửi thư mời, đàm phán ký hợp đồng với đối tác nước ngoài, tránh phát sinh vượt mức chi phí theo dự toán của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: để phân định mức độ tiêu hao dinh dưỡng của huấn luyện viên, vận động viên của các môn thể thao cần dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn. Tuy nhiên, hiện nay chưa đủ điều kiện và căn cứ để quy định cụ thể chế độ dinh dưỡng của các đối tượng khác nhau. Trong thời gian tới, sẽ nghiên cứu đề xuất cho phù hợp. Mức chi chế độ dinh dưỡng tại nước ngoài tùy thuộc vào điều kiện thực tế của các nước và các địa điểm tập huấn. Các cơ sở tập huấn của các nước khác nhau thì mức chi phí về chế độ dinh dưỡng khác nhau. Do đó, không có cơ sở để quy định mức chi chung về chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập huấn tại nước ngoài.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	đ) Đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 196.000 đồng/người/ngày. 2. Trong thời gian tập trung tập huấn ở nước ngoài được hưởng chế độ bữa ăn hàng ngày theo thư mời hoặc hợp đồng ký kết giữa cơ quan quản lý vận động viên ở trong nước với cơ sở đào tạo ở nước ngoài. 3. Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2, 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao được hưởng chế độ dinh dưỡng như sau: a) Đội tuyển trẻ quốc gia: 405.000 đồng/người/ngày; b) Đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 405.000 đồng/người/ngày; c) Đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 304.000 đồng/người/ngày. 4. Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 37 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày tại khoản 3 Điều này).		- Đề nghị xem xét quy định cụ thể thời điểm xác định là thời gian tập trung thi đấu - Tại điểm b khoản 5: đề nghị bổ sung quy định về tiêu chí xác định huấn luyện viên, vận động viên “có khả năng giành huy chương vàng”, “có khả năng đạt chuẩn”; xem xét quy định thời gian tối đa hưởng chế độ đặc thù này.	Thời gian tập trung thi đấu là thời gian được ghi trong Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc cử đi thi đấu. Việc xác định huấn luyện viên và vận động viên có khả năng giành huy chương vàng, có khả năng đạt chuẩn dựa theo tiêu chí định lượng cụ thể, bao gồm: - Thành tích quốc tế đạt được trong 5 năm gần nhất tại Olympic, ASIAD, giải vô địch thế giới và châu lục. - Tiềm năng giành huy chương trong các kỳ Olympic, ASIAD sắp tới. - Số lượng vận động viên đạt chuẩn quốc tế, thứ hạng trên bảng xếp hạng thế giới/khu vực. - Số lượng địa phương có phong trào tập luyện mạnh, có hệ thống đào tạo tuyển năng khiếu. Danh sách và thời gian được hưởng chế độ này sẽ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định (<i>điểm c khoản 5</i>).
		Bộ Tài chính	Căn cứ mức tăng chỉ số giá tiêu dùng từ năm 2018 đến nay, đề nghị Bộ VHTTDL rà soát, điều chỉnh mức chi chế độ dinh dưỡng tăng 25%, bằng mức tăng tiền lương đối với huấn luyện viên, vận động viên	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và đã điều chỉnh tại dự thảo Nghị định.
		Nghệ An, Huế, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Tây Ninh, Hải Phòng, Cần Thơ	- Đề nghị bổ sung đối tượng được hưởng chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao là các vận động viên năng khiếu nhằm tạo điều kiện cơ sở pháp lý cho các địa phương cử các vận động viên năng khiếu tham gia thi đấu, cải thiện thành tích.	1. Tiếp thu ý kiến, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 4: " <i>Đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 300,000 đồng/người/ngày</i> "

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	5. Mức chi đặc thù khác đối với huấn luyện viên, vận động viên: a) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để chuẩn bị tham dự Đại hội thể thao Đông Nam Á (sau đây gọi là SEA Games), Đại hội thể thao châu Á (sau đây gọi là ASIAD), Đại hội Thể thao người khuyết tật châu Á (sau đây gọi là Asian ParaGames), Đại hội thể thao Olympic (sau đây gọi là Olympic) và Đại hội thể thao người khuyết tật thế giới (sau đây gọi là Paralympic) được hưởng chế độ dinh dưỡng 607.000 đồng/người/ngày trong thời gian không quá 90 ngày; b) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia và có khả năng giành huy chương vàng tại ASIAD, giành huy chương vàng tại Đại hội thể thao Olympic trẻ (sau đây gọi là Youth Olympic), có khả năng đạt chuẩn tham dự Olympic và huấn luyện viên, vận động viên đạt chuẩn tham dự Paralympic được hưởng chế độ dinh dưỡng 810.000 đồng/người/ngày;		- Bổ sung thêm từ “tập luyện” trước cụm từ tập huấn, thi đấu thành “Tiền lương tập luyện, tập huấn và thi đấu” và “Chế độ dinh dưỡng đối với thành viên đội tuyển thể thao trong thời gian tập trung tập luyện, tập huấn, thi đấu”.	Tiếp thu ý kiến, trong dự thảo Nghị định đã bổ sung điều về giải thích từ ngữ: giải thích rõ về tập luyện, tập huấn, thi đấu.
		Nghệ An, Hưng yên	- Đề nghị bổ sung: “Chế độ thực phẩm chức năng đối với vận động viên thể thao thành tích cao có khả năng giành huy chương tại các giải thể thao vô địch thế giới, Châu Á, Đông Nam Á, Đại hội thể thao toàn quốc”.	Không tiếp thu. Chế độ thực phẩm chức năng trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn khó khăn chỉ ưu tiên dành cho vận động viên có khả năng giành huy chương tại ASIAD, Olympic, Paralympic.
		Đà Nẵng, Hải Phòng	- Đề nghị bổ sung chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên khi tập trung tập huấn, thi đấu (bao gồm ngày Chủ nhật, ngày lễ)	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo thời gian ghi trong Quyết định tập trung tập huấn, thi đấu của cơ quan có thẩm quyền ban hành (không phân biệt ngày thường, ngày nghỉ, ngày lễ)
			- Tại điểm d khoản 1: bổ sung huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 200.000 đồng/người/ngày	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Việc đề xuất điều chỉnh chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên căn cứ theo chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân hàng năm, áp dụng tăng 25% đồng đều cho tất cả các đối tượng. Vận động viên đội tuyển năng khiếu ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo dự thảo Nghị định quy định được hưởng 190.000 đồng/người/ngày.
		Lai Châu	- Tại Điểm a khoản 3: đề nghị bổ sung đối tượng đội tuyển quốc gia, cụ thể như sau:	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Tại các đại hội, giải thể thao trong nước quy định tại

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	c) Danh sách huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ quy định tại điểm b khoản 5 Điều này theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; d) Trong thời gian hưởng mức chi đặc thù quy định tại khoản 5 Điều này, huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ dinh dưỡng quy định tại khoản 1 Điều này. 6. Chế độ thực phẩm chức năng: Chế độ thực phẩm chức năng đối với vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia và có khả năng giành huy chương tại ASIAD, tham dự vòng loại và tham dự Olympic và vận động viên tham dự Paralympic thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		“a) Đội tuyển quốc gia, trẻ quốc gia: 405.000 đồng/người/ngày.” - Đề nghị gộp các điểm a và điểm b; điểm d và điểm đ, khoản 1 thành một điểm để nội dung được ngắn gọn vì hai điểm này có cùng mức chi và đối tượng có tính tương đồng.	khoản 2, 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, đối tượng tham gia thi đấu là vận động viên của tỉnh, thành, ngành, (không phải là đội tuyển quốc gia) do đó, không quy định chế độ dinh dưỡng cho các thành viên trên. Bộ VHTTDL giải trình như sau: Các đối tượng quy định tại điểm a, b; điểm d, đ là khác nhau, cần phân rõ đối tượng, tránh nhầm lẫn trong quá trình áp dụng chính sách của Nghị định.
Chương III	Chính sách đặc thù	Bộ Tư pháp	Chế độ đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm (Điều 5), chế độ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc (Điều 6), chế độ đặc thù đối với vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ (Điều 7). Đây là nội dung mới so với quy định tại các văn bản trước đây. Với các lý do nêu tại dự thảo Tờ trình (trang 04-05), việc bổ sung các chế độ đặc thù nêu tại chương III là cần thiết. Tuy nhiên, về mức hưởng, để bảo đảm phù hợp, khả thi, cơ quan chủ trì soạn thảo cần đánh giá và làm rõ hơn cơ sở, căn cứ của đề xuất mức như trong dự thảo Nghị định	Bộ VHTTDL tiếp thu và có báo cáo đánh giá cụ thể cơ sở, căn cứ đề xuất mức đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật tại Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 6	Chế độ đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm 1. Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia có khả năng giành huy chương vàng tại ASIAD, giành huy chương vàng tại Youth Olympic, có khả năng đạt chuẩn tham dự Olympic được hưởng tiền lương bằng 2 lần tiền lương của huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển quốc gia quy định tại điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị định này. 2. Trong thời gian hưởng tiền lương quy định tại khoản 1 Điều này, huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ quy định tại điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị định này. 3. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định danh sách huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ quy định tại khoản 1 Điều này.	Bộ Tài chính	Đề nghị bổ sung tiêu chí cụ thể và quy trình xác định vận động viên có khả năng giành huy chương để đảm bảo công khai, minh bạch Đề nghị cân nhắc mức tiền lương đối với huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm tăng 1.5 lần so với các huấn luyện viên, vận động viên khác trong đội tuyển.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Việc xác định huấn luyện viên và vận động viên có khả năng giành huy chương do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định dựa trên các yêu cầu đặc thù chung và của riêng từng môn thể thao. Bộ VHTTDL tiếp thu ý kiến và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị định.
		Hung Yên	Bổ sung thêm khoản 4: Phương án 1: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh sách huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm của tỉnh tập huấn, tham dự thi đấu Đại hội thể thao toàn quốc được hưởng tiền lương tối đa không quá 2 lần đối với huấn luyện viên, vận động viên được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị định này”. Phương án 2: “Mức chi quy định tại khoản 1 Điều này là mức tối đa. Căn cứ điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cho huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm thuộc quyền quản lý khi tập huấn, tham dự Đại hội thể thao toàn quốc”	Bộ VHTTDL giải trình như sau: việc quyết định danh sách, chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm của tỉnh, thành phố thuộc thẩm quyền của địa phương. Do đó đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
Điều 7	Chế độ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc 1. Vận động viên đạt thành tích xuất sắc được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo các mức cụ	Bộ Công an	- Khoản 1: Đề nghị bổ sung quy định trường hợp một vận động viên cùng lúc đủ điều kiện hưởng nhiều chế độ trợ cấp để thống nhất khi áp dụng	Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định, cụ thể: bổ sung khoản 4: “ <i>Trường hợp vận động viên cùng lúc đủ điều kiện hưởng nhiều chế độ trợ cấp quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được hưởng mức trợ</i>

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	thể như sau: a) Huy chương vàng Olympic: 40.000.000 đồng/người/tháng; b) Huy chương bạc Olympic: 30.000.000 đồng/người/tháng; c) Huy chương đồng Olympic, Huy chương vàng ASIAD: 20.000.000 đồng/người/tháng; d) Vượt qua vòng loại tham dự Olympic, Huy chương Paralympic: 10.000.000 đồng/người/tháng. 2. Thời gian hưởng trợ cấp: các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này được hưởng trợ cấp trong 4 năm tính từ thời điểm đạt được thành tích tại Đại hội đến kỳ Đại hội tiếp theo. 3. Mức chi quy định tại khoản 1 Điều này là mức tối thiểu. Căn cứ điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cao hơn cho vận động viên thuộc quyền quản lý.		- Khoản 2: Đề nghị xem xét thống nhất thời gian được hưởng trợ cấp "trong 4 năm" hoặc "đến kỳ Đại hội tiếp theo" - Khoản 3: Đề nghị xem xét quy định thống nhất mức hưởng trợ cấp chung để đảm bảo công bằng giữa các vận động viên đạt thành tích do khoản trợ cấp được chi từ nguồn ngân sách nhà nước.	<i>cấp cao nhất".</i> Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định, cụ thể: <i>"Thời gian hưởng trợ cấp: các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này được hưởng trợ cấp tính từ thời điểm đạt được thành tích tại Đại hội đến kỳ Đại hội tiếp theo."</i> - Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh bỏ khoản 3 Điều 6 tại dự thảo Nghị định.
		Bộ Tài chính	Đối với chính sách hỗ trợ cho VĐV đạt thành tích xuất sắc, hiện nay, các VĐV đạt thành tích xuất sắc đã được khen thưởng theo quy định tại Điều 16 dự thảo Nghị định. Trường hợp VĐV vẫn duy trì thành tích và có thể đạt huy chương thì sẽ được hỗ trợ tiền lương tăng thêm như chính sách trên. Do đó, đề nghị cân nhắc không bổ sung chính sách này.	Thực hiện theo chỉ đạo tại Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị và Chiến lược phát triển thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với vận động viên, huấn luyện viên, nhân tài trong lĩnh vực thể dục thể thao. Do vậy, Bộ VHTTDL đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Thực tế hiện nay một số địa phương đã ban hành Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi đối với đối tượng vận động viên xuất sắc của địa phương (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ...). Việc bổ sung quy định chính sách chung đối với cả nước tạo điều kiện khuyến khích các địa phương tập trung đầu tư nguồn lực phát triển nâng cao thành tích thể thao. Số lượng vận động viên xuất sắc được tuyển chọn kỹ lưỡng trên toàn quốc (khoảng 60 người), thành tích đạt được tại Olympic,

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				ASIAD là rất khó khăn (tổng số Huy chương Olympic tính đến thời điểm hiện nay chỉ có 04 huy chương; Huy chương vàng nhiều nhất trong một kỳ ASIAD: 05 huy chương; Số vận động viên vượt qua vòng loại để tham dự Olympic nhiều nhất là 18 người); Thành tích của vận động viên đạt được ở Olympic, ASIAD mang lại niềm tự hào dân tộc, nâng cao vị thế của đất nước trên trường quốc tế.
		Khánh Hòa, Đắk Lắk	- Bổ sung chế độ trợ cấp trách nhiệm thường xuyên đối với vận động viên, huấn luyện viên của tỉnh, thành phố được triệu tập tập huấn, thi đấu tại đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Nội dung này thuộc thẩm quyền của địa phương, cơ quan chuyên môn tham mưu đề Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết và triển khai thực hiện.
		Khánh Hòa	- Bổ sung chế độ tiền thưởng thêm của tỉnh (ngoài mức của Trung ương) đối với vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích cao tại các giải thi đấu quốc tế. - Bổ sung chế độ cho vận động viên, huấn luyện viên tỉnh, thành phố đạt đẳng cấp quốc gia.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Nội dung này thuộc thẩm quyền của địa phương, tham mưu đề Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Bộ VHTTDL giải trình như sau: Nội dung này thuộc thẩm quyền của địa phương, tham mưu đề Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết
		Tuyên Quang	Giao Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi chế độ đặc thù đối với vận động viên thuộc quyền quản lý. (việc giao đồng thời 02 cơ quan có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cùng quyết định mức chi sẽ không phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Ngân sách năm 2015 và Điều 31 Luật Ngân sách năm 2025. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định cụ thể 01 cơ quan có thẩm quyền quyết định mức chi theo đúng quy định	Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			của Luật Ngân sách nhà nước và đảm bảo tính thống nhất, thuận lợi trong quá trình thực hiện).	
Điều 8	Chế độ đặc thù đối với vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ Vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ là thành viên đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia; đội tuyển ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ chăm sóc đảm bảo sức khỏe và sinh lý của phụ nữ 1.500.000 đồng/người/tháng.	Bộ Tài chính	Việc tăng đồng thời nhiều chính sách và bổ sung chính sách mới cùng một lúc tạo áp lực lớn cho ngân sách nhà nước. Do đó, đối với chính sách này, đề nghị Bộ VHTTDL cân nhắc chưa đề xuất chính sách này hoặc hỗ trợ ở mức 300.000 đồng/người/tháng. Theo đó, NSNN hàng năm tăng khoảng 18 tỷ đồng/năm (gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương).	Bộ VHTTDL tiếp thu và điều chỉnh mức chi chế độ đặc thù cho HLV, VĐV nữ được hỗ trợ tối thiểu bằng 02 ngày lương cho hàng tháng tương ứng 1.100.000 đồng/tháng. Căn cứ chỉ đạo của đảng và chính phủ tại các văn bản đều yêu cầu xây dựng chế độ chính sách ưu tiên đối với vận động viên, huấn luyện viên nữ. Thực tế trong thời gian qua, vận động viên nữ đóng góp chủ yếu vào thành tích của thể thao Việt Nam trên đấu trường quốc tế.
		Đồng Tháp, Cần Thơ	Vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ.....đội tuyển trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.....đảm bảo sức khỏe và sinh lý của phụ nữ 1.500.000 đồng/người/tháng” đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: “Vận động viên nữ, huấn luyện viên nữ.....đội tuyển năng khiếu, trẻ ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.....đảm bảo sức khỏe và sinh lý của phụ nữ 1.500.000 đồng/người/tháng”.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: vận động viên năng khiếu là đối tượng đào tạo ban đầu, chưa cần thiết có chế độ đặc thù dành riêng đối với vận động viên nữ.
Điều 9	Chăm sóc sức khỏe, chữa trị chấn thương 1. Vận động viên được: a) Kiểm tra sức khỏe ban đầu ngay khi được tuyển chọn vào các cơ sở đào tạo và các đội tuyển thể thao; b) Kiểm tra sức khỏe định kỳ ít nhất 2 lần/năm; c) Kiểm tra sức khỏe trước khi tham gia thi đấu các giải thể thao thành tích cao;			

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	d) Vận động viên được chăm sóc sức khỏe, hồi phục chức năng và chữa trị chấn thương tại các cơ sở y tế trong nước. Trường hợp đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định cho vận động viên thể thao thành tích cao được triệu tập tập huấn tại các đội tuyển thể thao quốc gia chuẩn bị tham dự và có khả năng giành huy chương tại ASIAD, tham dự Olympic và vận động viên tham dự Paralympic được chữa trị chấn thương ở nước ngoài. 2. Nội dung kiểm tra sức khỏe của vận động viên quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này bao gồm: a) Kiểm tra, đánh giá về trình độ thể lực; b) Kiểm tra, đánh giá về hình thái; c) Kiểm tra, đánh giá về tâm lý; d) Kiểm tra, đánh giá về y sinh học. 3. Nội dung kiểm tra sức khỏe cho vận động viên quy định tại điểm c khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật.			
Điều 10	Bảo đảm học tập văn hóa, chính trị 1. Vận động viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được triệu tập vào đội tuyển thể thao quốc gia, đội tuyển thể thao ngành, tỉnh, thành phố	Bộ Ngoại giao	Đề nghị cân nhắc biên tập thống nhất nội dung được quy định tại Điều này (chủ yếu tập trung vào việc học tập văn hoá) với tiêu đề của Điều gồm “học tập văn hoá, chính trị”.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và lược bỏ từ “chính trị” tại dự thảo Nghị định.
		Bộ Tài chính	Về chính sách đảm bảo học tập văn hóa, chính trị, ưu đãi về đào tạo, bồi dưỡng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lấy ý kiến của các bộ, ngành liên quan.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	trực thuộc trung ương để tập huấn và thi đấu thì được cơ quan sử dụng vận động viên chi trả học phí theo quy định của pháp luật. 2. Vận động viên đạt thành tích xuất sắc trong các giải thi đấu thể thao quốc gia hoặc quốc tế được xét đặc cách tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông nếu thời gian thi trùng với thời gian vận động viên tập huấn ở nước ngoài hoặc tham dự thi đấu tại các giải thể thao quốc tế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 3. Vận động viên đạt thành tích xuất sắc trong các giải thi đấu thể thao quốc gia được xét tuyển thẳng vào trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		chuyên môn nghiệp vụ: đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp ý kiến của các Bộ, cơ quan liên quan (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ) để hoàn thiện chính sách, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định	
		Bộ Công an	Tại khoản 1, đề nghị xem xét quy định vận động viên được chi trả học phí khi học tập tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; được hỗ trợ chi phí học tập tương đương học phí khi học tập tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tại các cơ sở giáo dục khác.	Đề xuất giữ nguyên theo dự thảo Nghị định vì lý do việc chi trả học phí không phân biệt cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập. Trong trường hợp này nhà nước chi trả toàn bộ chi phí học tập cho vận động viên tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
		Bộ Công an, Nghệ An	- Tại khoản 2, khoản 3, đề nghị làm rõ nội dung của “vận động viên đạt thành tích xuất sắc” (theo quy định hiện nay của Bộ GD-ĐT, các đối tượng này chưa được hưởng chế độ theo dự thảo).	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT về Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông quy định: " <i>Tuyển thẳng vào trung học phổ thông đối với học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học</i> " (điểm d khoản 1 Điều 7). Ngày 30/12/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT thay thế Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT quy định tuyển thẳng vào trung học phổ thông đối với học sinh đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hoá, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				Tuy nhiên, các giải thể thao do Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch tổ chức (Đại hội thể thao toàn quốc, Vô địch, vô địch trẻ quốc gia từng môn thể thao...) có chất lượng chuyên môn cao hơn so với các giải thể thao do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Do đó, Bộ VHTTDL đề xuất giữ nguyên đối tượng được tuyển thẳng vào trung học phổ thông quy định tại thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT để đảm bảo sự công bằng cho vận động viên.
		Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung cơ chế phối hợp giữa ngành giáo dục và ngành văn hoá, thể thao và du lịch (lĩnh vực thể dục thể thao) về việc ưu tiên xét tuyển học sinh là vận động viên trong các kỳ thi chuyển cấp	Bộ VHTTDL giải trình như sau: chính sách về ưu tiên xét tuyển vào trung học cơ sở, trung học phổ thông đã được quy định theo Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Thành phố Hồ Chí Minh	Đối với nội dung đặc cách tốt nghiệp và xét tuyển thẳng: cần viện dẫn rõ Điều, Khoản trong Thông tư/ Bộ Giáo dục và Đào tạo để thống nhất, tránh tình trạng nơi áp dụng nơi không. Nên có cơ chế “bảo lưu kết quả học tập” cho vận động viên đang thi đấu dài hạn để tránh gián đoạn học tập	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Khoản 2 được áp dụng từ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. Việc bảo lưu kết quả học tập thuộc thẩm quyền của các cơ sở giáo dục đào tạo, thực hiện theo Luật Giáo dục.
Điều 11	Ưu đãi về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ Vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển thể thao quốc gia đã tốt nghiệp trung học phổ thông, được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu Olympic, Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, ASIAD, Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, SEA Games, Giải vô địch Đông Nam Á, Cúp Đông Nam Á	Thành phố Hồ Chí Minh	Cần bổ sung: quyền chuyển đổi ngành nghề (nếu vận động viên không tiếp tục theo thể thao, có thể được xét tuyển hoặc hỗ trợ học các ngành khác ngoài ngành thể dục thể thao)	Bộ VHTTDL giải trình như sau: nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 11. Ưu đãi về học nghề, giải quyết việc làm.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	được hưởng các ưu đãi như sau: 1. Tuyển thẳng trong tuyển sinh vào các ngành thể dục thể thao hoặc các chuyên ngành giáo dục thể chất của các trường đại học, cao đẳng. 2. Cử tham gia các khóa đào tạo huấn luyện viên, tham gia tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong nước và nước ngoài. 3. Được cơ quan quản lý hoặc cơ quan sử dụng chi trả chi phí đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của pháp luật.			
Điều 12	Ưu đãi về học nghề, giải quyết việc làm 1. Vận động viên đội tuyển thể thao quốc gia, đội tuyển thể thao ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi thôi làm vận động viên nếu có nhu cầu đào tạo nghề và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề thì được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm. 2. Vận động viên đạt huy chương tại Olympic, ASIAD được hưởng các chính sách sau:	Bộ Nội vụ	Tại khoản 1, đề nghị sửa lại dự thảo Nghị định như sau “1. Vận động viên đội tuyển thể thao quốc gia, đội tuyển thể thao ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi thôi làm vận động viên được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định của pháp luật”.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
		Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tại khoản 2, xem xét, sửa đổi nội dung về ưu đãi học nghề, giải quyết việc làm theo các nội dung quy định tại Điều 14 về tuyển dụng nhà giáo của Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội; Điều 67 quy định về tiêu chuẩn của nhà giáo và Điều 72 quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: “Vận động viên đạt huy chương tại Olympic, ASIAD được tuyển dụng theo hình thức tiếp nhận nhà giáo nếu đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật nhà giáo; sau khi được tiếp nhận trở thành nhà giáo thì được bổ nhiệm chức danh giáo viên hoặc giảng viên và được xếp lương, hưởng các chế độ, chính sách theo quy định đối với vị trí việc làm”.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	a) Được tuyển dụng theo hình thức tiếp nhận nhà giáo. Yêu cầu về tiêu chuẩn trình độ đào tạo đối với trường hợp này thấp hơn trình độ chuẩn được đào tạo đối với nhà giáo giảng dạy ở cấp học, trình độ đào tạo tương ứng; sau khi được tiếp nhận trở thành nhà giáo thì được bổ nhiệm chức danh giáo viên hoặc giảng viên và được xếp lương, hưởng các chế độ, chính sách theo quy định đối với vị trí việc làm; b) Tiếp nhận vào làm viên chức nếu đáp ứng điều kiện đăng ký dự tuyển và yêu cầu của vị trí việc làm hoặc được cộng điểm ưu tiên trong tuyển dụng lao động tại các cơ sở thể thao khi có đủ trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng; Trong thời gian tập sự được hưởng 100% mức lương và phụ cấp của chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm.	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ trì trình Chính phủ ban hành Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu và phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai thực hiện.
		Bộ Công an	Đề nghị xem xét bổ sung việc khuyến khích các trường đại học, cao đẳng... liên kết với các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng vận động viên để tạo ra các chương trình học tập linh hoạt, cho phép vdv vừa học văn hóa, vừa luyện tập.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Theo quy định của pháp luật, các trường đại học có quyền tự chủ trong việc ban hành chương trình đào tạo riêng của từng trường, do đó việc quy định các trường xây dựng chương trình học tập dành riêng đối với vận động viên thể thao là không cần thiết.
		Hà Tĩnh	Chính sách ưu tiên tuyển dụng vận động viên đạt thành tích cao vào làm viên chức, giáo viên, giảng viên là một điểm rất tích cực; đề nghị xem xét, bổ sung các quy định chi tiết hơn về các điều kiện và tiêu chí cụ thể để đảm bảo việc tuyển dụng được minh bạch, công bằng và hiệu quả (tránh những trường hợp không đủ năng lực chuyên môn sau khi được tuyển dụng).	Bộ VHTTDL giải trình như sau: nội dung quy định tại Điều 12. Ưu đãi về học nghề, giải quyết việc làm tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ: “Vận động viên đạt huy chương tại Olympic, ASIAD được tuyển dụng theo hình thức tiếp nhận nhà giáo nếu đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật nhà giáo; sau khi được tiếp nhận trở thành nhà giáo thì được bổ nhiệm chức danh giáo viên hoặc giảng viên và được xếp lương, hưởng các chế độ, chính sách theo quy định đối với vị trí việc làm”.
		Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung, điều chỉnh - Ngoài Nghị định 61/2015/NĐ-CP nên viện dẫn thêm Luật Việc làm hiện hành và chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để có tính pháp lý chặt chẽ hơn. - Không chỉ vận động viên tham dự Olympic, ASIAD mà cả vận động viên đạt thành tích tại SEA Games, giải vô địch thế giới, châu lục cũng cần có chính sách ưu tiên việc làm - tránh tạo "khoảng cách lớn"	Bộ VHTTDL giải trình như sau: ý kiến của Bộ Nội vụ đề nghị bỏ căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, thay bằng “thực hiện theo quy định của pháp luật” vì hiện nay Nghị định hướng dẫn Luật việc làm đang được sửa đổi, bổ sung. Bộ VHTTDL giải trình như sau: việc mở rộng đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên cần dựa trên cơ sở pháp lý và thực tiễn; hiện chỉ tập trung ưu tiên cho đối tượng có khả năng đạt huy chương Olympic và ASIAD theo ý

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			giữa vận động viên. - Với chính sách tuyển dụng làm giáo viên, giảng viên: cần quy định chế độ đào tạo sư phạm bổ sung (chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm) để đảm bảo chuẩn nghề nghiệp nhà giáo sau khi được tiếp nhận. - Bổ sung thêm chính sách hỗ trợ khởi nghiệp: vận động viên sau khi giải nghệ có thể được vay vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm hoặc Quỹ hỗ trợ vận động viên chuyển đổi nghề.	kiến chỉ đạo tại Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Thủ tướng Chính phủ. Bộ VHTTDL đã giải trình ý kiến góp ý này tại nội dung giải trình góp ý của tỉnh Hà Tĩnh ở phần trên. Bộ VHTTDL giải trình như sau: việc vay vốn ưu đãi được thực hiện theo quy định của pháp luật.
Chương V	Chính sách bảo hiểm	Bộ Nội vụ	Đề nghị thể hiện lại tên tiêu đề Chương V dự thảo Nghị định để bao hàm nội dung của các Điều thể hiện trong Chương, trên cơ sở đó rà soát sửa lại nội dung Điều 1 về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và điều chỉnh tên tiêu đề của Chương V, đồng thời sửa đổi quy định về chế độ bảo hiểm tại Điều 1 để đảm bảo sự thống nhất tên gọi của Chương V.
Điều 13	Tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 1. Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định này tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp	Bộ Nội vụ	- Đề nghị thay cụm từ “bảo hiểm xã hội” thành cụm từ “bảo hiểm xã hội bắt buộc” tại Điều 12 và Điều 13 của dự thảo Nghị định - Đề nghị bổ sung quy định về việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, chế độ khi ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong thời gian tập huấn, thi đấu đối với nhóm đối tượng nêu tại điểm đ khoản 1 Điều 2 vào nội dung Điều 12, 13 và Điều 14 dự thảo Nghị định.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định. Bộ VHTTDL đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
		Thành phố Hồ	Đề nghị điều chỉnh khoản 1; bỏ khoản 2 "Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b,	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: Trách nhiệm đóng bảo hiểm xã

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	luật. 2. Đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này trước khi được triệu tập đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hợp đồng lao động tại cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên thì tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. Cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên có trách nhiệm định kỳ hàng tháng chuyển số tiền tương ứng thuộc trách nhiệm của cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên cho cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. 3. Đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này trước khi được triệu tập không	Chí Minh	điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hợp đồng lao động trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. Cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên có trách nhiệm định kỳ hàng tháng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. Đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định này trước khi được triệu tập không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thì cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tiếp tục đóng bảo hiểm y tế theo hợp đồng lao động tại cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. Tiền lương tháng để đóng bảo hiểm cho các đối tượng này là tiền lương ngày quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này nhân với 26 ngày. Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 nghị định này được cơ quan sử dụng vận động viên mua bảo hiểm tai nạn	hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 (Huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển hưởng lương từ ngân sách nhà nước) thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên. Cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên chỉ có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm cho đối tượng quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2 (huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển không hưởng lương từ ngân sách nhà nước). Do đó, không có cơ sở gộp đối tượng quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 2 để quy định cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thì cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tiếp tục đóng bảo hiểm y tế theo hợp đồng lao động tại cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật. Tiền lương tháng để đóng bảo hiểm cho các đối tượng này là tiền lương ngày quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này nhân với 26 ngày. 4. Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 nghị định này được cơ quan sử dụng vận động viên mua bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo mức lương cơ sở trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; nếu trước khi được triệu tập chưa tham gia bảo hiểm y tế thì được cơ quan sử dụng vận động viên mua bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.		lao động, bệnh nghề nghiệp theo mức lương cơ sở trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; nếu trước khi được triệu tập chưa tham gia bảo hiểm y tế thì được cơ quan sử dụng vận động viên mua bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.	
		Hà Tĩnh	Để góp phần bảo đảm an sinh xã hội, khuyến khích huấn luyện viên, vận động viên yên tâm cống hiến, từ đó nâng cao thành tích thể thao của quốc gia, đề nghị nghiên cứu, bổ sung: - Chính sách hỗ trợ kéo dài bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho huấn luyện viên, vận động viên sau khi giải nghệ (tối thiểu 12–24 tháng) để tạo điều kiện chuyển đổi nghề nghiệp; - Cơ chế trợ cấp một lần hoặc trợ cấp hàng tháng đối với các trường hợp giải nghệ sớm do chấn thương	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Các chính sách đều phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế; Căn cứ mức suy giảm khả năng lao động (do chấn thương vì tập luyện, thi đấu thể thao) được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động.
Điều 14	Chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên khi ốm đau, thai	Bộ Nội vụ	Tại khoản 2, đề nghị cân nhắc quy định: “Đối tượng quy định tại các điểm a, b, c	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và điều chỉnh trong dự thảo Nghị định

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	sản trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu 1. Đối tượng quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 Nghị định này thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội khi ốm đau, thai sản trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu được hưởng các chế độ sau: a) Hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật đối với huấn luyện viên, vận động viên đang tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; b) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên chi trả chi phí khám, chữa bệnh ngoài phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế; c) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên hỗ trợ bằng mức chênh lệch (nếu có) khi mức trợ cấp cho ngày nghỉ khám, chữa bệnh do cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả thấp hơn mức tiền trả theo ngày quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này đối với huấn luyện viên, vận động viên đang tham gia bảo hiểm xã hội. 2. Đối tượng quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 Nghị định này chưa tham gia bảo hiểm xã hội hoặc không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội khi ốm đau, thai sản trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu được hưởng các		khoản 1 Điều 2 Nghị định này chưa tham gia bảo hiểm xã hội hoặc không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội khi ốm đau, thai sản trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu” tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định vì theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội thì người lao động là cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo hợp đồng lao động, hợp đồng có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Như vậy, theo nội dung tại Điều 12 dự thảo Nghị định thì nhóm đối tượng tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định đều thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	
		Nghệ An	Đề nghị bổ sung điểm d khoản 1: Được cơ quan sử dụng vận động viên chi trả 100% bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho vận động viên nữ đang mang thai trong thời gian tập trung tập luyện, tập huấn và thi đấu”. Vì trong giai đoạn đang tập luyện vận động viên nữ mang thai cần có chính sách đặc thù đảm bảo thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế liên tục cho vận động viên.	Bộ VHTTDL giải trình như sau: tùy vào đặc điểm tình hình của từng đơn vị sử dụng vận động viên để đề xuất chính sách phù hợp với vận động viên nữ mang thai trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
		Thành phố Hồ Chí Minh	Điểm c khoản 1 Dự thảo quy định hỗ trợ khi mức trợ cấp bảo hiểm xã hội thấp hơn mức hỗ trợ theo ngày. Đề nghị xem xét bổ sung: Để đảm bảo quyền lợi nên bổ sung nguyên tắc “không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng”. Tại Điểm c Khoản 2: “Hỗ trợ bằng 50% mức tiền trả theo ngày” là tương đối thấp,	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: các quy định này được thực hiện theo Luật bảo hiểm xã hội.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	chế độ sau: a) Được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; b) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên chi trả chi phí khám, chữa bệnh ngoài phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế; c) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên hỗ trợ bằng 50% mức tiền trả theo ngày quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này cho những ngày nghỉ khám, chữa bệnh. 3. Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này khi ốm đau, thai sản trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu được hưởng các chế độ sau: a) Được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; b) Được cơ quan sử dụng vận động viên chi trả chi phí khám, chữa bệnh ngoài phạm vi được hưởng và mức hưởng bảo hiểm y tế; c) Được hưởng nguyên mức tiền hỗ trợ quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này cho những ngày nghỉ khám, chữa bệnh.		dẫn đến nguy cơ bất bình đẳng. Góp ý: Nâng lên 70% hoặc bằng 100% trong thời gian thai sản để khuyến khích và bảo vệ huấn luyện viên, vận động viên nữ. Trong Điều 13 chưa có quy định về chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản. Theo Điều 29 và Điều 41 Luật Bảo hiểm xã hội, người lao động được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe 5 - 10 ngày sau ốm đau hoặc thai sản. Đề xuất Dự thảo cần bổ sung làm rõ nội dung này.	
Điều 15	Chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu 1. Huấn luyện viên, vận động viên	Thành phố Hồ Chí Minh	Tại điểm b khoản 1: dự thảo có nêu “từ sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định” nhưng chưa đề cập chi phí phục hồi chức năng - trong Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động. Đề nghị xem xét bổ sung: “...từ khi sơ	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên bị tai nạn lao động trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu được thực hiện theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu được hưởng các chế độ sau: a) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên kịp thời sơ cứu, cấp cứu và tạm ứng chi phí sơ cứu, cấp cứu, điều trị; b) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên thanh toán chi phí y tế từ khi sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định, gồm: thanh toán phần chi phí đồng chi trả và những chi phí không có trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả đối với người lao động tham gia bảo hiểm y tế; trả phí khám giám định mức suy giảm khả năng lao động đối với những trường hợp kết luận suy giảm khả năng lao động dưới 5% do cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên giới thiệu đi khám giám định mức suy giảm khả năng lao động tại Hội đồng giám định y khoa; thanh toán toàn bộ chi phí y tế đối với huấn luyện viên, vận động viên không tham gia bảo hiểm y tế; c) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên trả đủ tiền lương, tiền hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Nghị định này khi phải nghỉ tập huấn, thi đấu trong thời gian điều trị, phục hồi chức năng lao động;		cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định bao gồm cả chi phí phục hồi chức năng lao động theo chỉ định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.” Tại Điểm c Khoản 1: Dự thảo có nêu “được trả đủ tiền lương, tiền hỗ trợ”, nhưng để đúng theo quy định pháp luật cần nêu rõ “theo hợp đồng, hoặc mức đang được hưởng”. Góp ý bổ sung: “Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên trả đủ tiền lương, tiền hỗ trợ, phụ cấp (nếu có) theo quy định tại Điều 3 Nghị định này và theo hợp đồng, thỏa thuận lao động trong thời gian nghỉ tập huấn, thi đấu để điều trị, phục hồi chức năng.” Tại Điểm d Khoản 1: Nên ghi rõ mức bồi thường ≥ 30 tháng lương với suy giảm khả năng lao động $\geq 81\%$ hoặc chết (theo Luật An toàn, vệ sinh lao động).	

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	d) Được cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên bồi thường hoặc trợ cấp và giới thiệu giám định y khoa theo quy định tại các khoản 4, 5, 6 và 7 Điều 38, Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động đối với đối tượng quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 Nghị định này; được cơ quan sử dụng vận động viên hỗ trợ 01 lần bằng tiền bằng với mức hỗ trợ cho học sinh, sinh viên bị tai nạn lao động theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động đối với đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này bị tai nạn lao động; đ) Được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp quy định tại Mục 3 Chương III Luật An toàn, vệ sinh lao động như đối với lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. 2. Huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ từ cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên hoặc cơ quan quản lý huấn luyện viên, vận động viên nếu bị tai nạn lao động thuộc một trong các nguyên nhân quy định tại Điều 40 Luật An toàn, vệ sinh lao			

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	động. 3. Cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên có trách nhiệm trong việc khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động theo quy định tại Chương III Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.			
Điều 16	Chế độ bảo hiểm đối với huấn luyện viên, vận động viên khi tập huấn, thi đấu ở nước ngoài Huấn luyện viên, vận động viên khi tập huấn, thi đấu ở nước ngoài được mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật.	Bộ Nội vụ	Đề nghị quy định cụ thể “việc mua bảo hiểm” cho nhóm đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khi thi đấu, tập huấn ở nước ngoài là bảo hiểm gì và tuân theo quy định của pháp luật nào?	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì điều khoản này được quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP, được áp dụng trong thực tế thời gian qua. Trong thực tế, khi đi tập huấn, thi đấu tại nước ngoài, huấn luyện viên, vận động viên phải mua bảo hiểm theo quy định tại Việt Nam và bảo hiểm thi đấu tại địa điểm thi đấu theo quy định tại điều lệ tổ chức giải của Ban tổ chức.
Điều 17	Mức thưởng bằng tiền đối với các huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế 1. Vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế được hưởng mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này. Môn thể thao nhóm I, nhóm II, nhóm III quy định trên cơ sở các môn thể thao được đưa vào chương trình thi đấu Đại hội thể thao Olympic, ASIAD và các giải thể thao quốc tế khác.	Bộ Công an	Đề nghị rà soát nội dung quy định chế độ tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo rõ đối tượng, mức thưởng, làm rõ tiêu chí xác định đối tượng huấn luyện viên trực tiếp, huấn luyện viên chỉ đạo vận động viên đạt thành tích, huấn luyện viên còn lại, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên cơ sở... để thống nhất, thuận tiện khi áp dụng	Bộ VHTTDL giải trình như sau: Quy định này được thực hiện tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP, được áp dụng trong thực tế và không phát sinh vướng mắc. Tại dự thảo Nghị định mới, bổ sung quy định chi tiết hơn mức chi thưởng cho huấn luyện viên, cụ thể huấn luyện viên trực tiếp 30%, huấn luyện viên chỉ đạo vận động viên đạt thành tích thi đấu 30%, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên tại cơ sở 40%. Từ đó để đảm bảo công bằng giữa huấn luyện viên chỉ đạo (trong quá trình thi đấu tại nước ngoài) và huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện tại đội tuyển (không được tham gia quá trình thi đấu tại nước ngoài).

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	2. Vận động viên lập thành tích tại các giải cúp thể giới, cúp châu Á và cúp Đông Nam Á; giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thể giới; các đại hội, giải thi đấu thể thao vô địch trẻ châu Á, Đông Nam Á được hưởng mức thưởng bằng 50% mức thưởng dành cho đại hội, giải vô địch của môn thể thao tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này. 3. Vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thể giới, châu Á, Đông Nam Á có quy định lứa tuổi được hưởng mức thưởng tối đa bằng 50% mức thưởng quy định tại khoản 1 Điều này, cụ thể như sau: a) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên đến dưới 12 tuổi: mức thưởng bằng 20% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này; b) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi: mức thưởng bằng 30% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này; c) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi: mức thưởng bằng 40% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này; b) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 18 đến dưới 21	Bộ Tài chính	- Đại hội Olympic, Đại hội Olympic trẻ và Đại hội thể thao Châu Á diễn ra 04 năm/lần, Đại hội thể thao Đông Nam Á là 02 năm/lần. Do đó, đề nghị Bộ VHTTDL rà soát lại kinh phí tăng thêm theo kỳ hay theo năm - Đề nghị cân nhắc tăng 5 lần mức khen thưởng đối với Đại hội Olympic và Đại hội Olympic trẻ, 2 lần đối với Đại hội thể thao Châu Á (ASIAD) và 20% đối với SEAGAMES.	Bộ VHTTDL tiếp thu, đã tiến hành rà soát nội dung này. Bộ VHTTDL đề nghị bảo lưu đề xuất mức tăng đối với Đại hội Olympic (tăng 10 lần) do mức độ cạnh tranh tại đại hội Olympic vô cùng lớn, khả năng đạt thành tích tại đại hội Olympic rất khó khăn, thực tế qua các kỳ đại hội tổng số huy chương của đoàn thể thao Việt Nam tính đến thời điểm hiện nay rất ít (04 huy chương: 01 huy chương vàng, 02 huy chương bạc, 01 huy chương đồng). Ngoài ra với mức thưởng này, sẽ là động lực khuyến khích vận động viên nỗ lực tập luyện, thi đấu để đạt thành tích cao nhất; Bộ VHTTDL tiếp thu ý kiến đối với mức tăng đối với Olympic trẻ (tăng 5 lần), ASIAD (tăng 2 lần) và SEA Games (tăng 20%).
		Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị điều chỉnh mức thưởng đối với vận động viên lập thành tích tại các Đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: chỉ tăng mức thưởng cho các đại hội chính thức, tập trung cho việc vận động viên dành huy chương tại ASIAD và Olympic. Nếu tăng tất cả các đại hội và giải thi đấu quốc tế thì ngân sách nhà nước không có khả năng cân đối.
		Hà Tĩnh	Vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thể giới, châu Á, Đông Nam Á có quy định lứa tuổi được hưởng mức thưởng tối đa bằng 50% mức thưởng quy định tại khoản 1 Điều này; Đề xuất tăng thêm 10% cho mỗi nhóm lứa	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: Quy định trên được áp dụng theo Nghị định số 152/2018/NĐ-CP, trong thực tế áp dụng, đảm bảo phát huy hiệu quả tích cực trong đào tạo vận động viên, phù hợp với sự cống hiến, thành tích của vận động

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	tuổi: mức thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này. 4. Vận động viên lập thành tích thi đấu trong các môn thể thao có nội dung thi đấu tập thể được hưởng mức thưởng bằng số lượng người được thưởng theo quy định của điều lệ giải nhân với mức thưởng tương ứng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này. 5. Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế được hưởng mức thưởng như sau: a) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao quốc tế có nội dung thi đấu cá nhân thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên. b) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo đội tuyển thi đấu lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao quốc tế có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên đạt giải nhân với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau: dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động		tuổi, sửa thành: Vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao vô địch trẻ thế giới, châu Á, Đông Nam Á có quy định lứa tuổi được hưởng mức thưởng tối đa bằng 50% mức thưởng quy định tại khoản 1 Điều này, cụ thể như sau: a) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên đến dưới 12 tuổi: mức thưởng bằng 30% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này; b) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi: mức thưởng bằng 40% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này; c) Giải thi đấu thể thao dành cho vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi: mức thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này	viên.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên. c) Tỷ lệ phân chia tiền thưởng đối với các huấn luyện viên được thực hiện theo nguyên tắc: huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện đội tuyển được hưởng 60%, trong đó huấn luyện viên chỉ đạo vận động viên đạt thành tích được hưởng 30%, huấn luyện viên còn lại được hưởng 30%; huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên ở cơ sở trước khi tham gia đội tuyển được hưởng 40%. 6. Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi, thì từ huy chương thứ hai trở lên, mức thưởng chung cho huấn luyện viên, vận động viên bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại các khoản 1,2,3 và 4 Điều này. 7. Huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải			

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	thi đấu thể thao quốc tế dành cho người khuyết tật được hưởng mức thưởng bằng tiền theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này. Huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội thể thao vô địch trẻ người khuyết tật châu Á, Đông Nam Á, giải vô địch trẻ người khuyết tật thể giới, châu Á, Đông Nam Á được hưởng mức thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản này. Số lượng huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức thưởng tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế dành cho người khuyết tật được quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này. Đối với các môn, nội dung thi mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi, thì từ huy chương thứ hai trở lên mức thưởng chung cho huấn luyện viên, vận động viên người khuyết tật bằng số lượng người nhận với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại khoản này. Các môn thể thao nhóm I là các môn thể thao trong chương trình thi đấu của Paralympic, các môn thể thao nhóm II là các môn còn lại. 8. Huấn luyện viên, vận động viên			

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao dành cho học sinh, sinh viên thể giới, châu Á, Đông Nam Á được hưởng mức thưởng bằng 30% mức thưởng quy định tại các khoản 1,2,3,4,5 và 6 Điều này.			
Điều 18	Kinh phí thực hiện 1. Kinh phí chi trả cho các chế độ quy định tại Nghị định này được bố trí trong dự toán ngân sách thể dục, thể thao hàng năm theo chế độ hiện hành của Nhà nước về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước: a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chi trả tiền lương quy định tại Điều 3, chế độ dinh dưỡng, chế độ thực phẩm chức năng đối với vận động viên quy định tại Điều 4, chế độ đặc thù quy định tại Điều 5, Điều 7 Nghị định này, tiền đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm khi tập huấn, thi đấu ở nước ngoài, chi phí khám, chữa bệnh, tai nạn, tiền trợ cấp và tiền bồi thường theo quy định cho thành viên đội thể thao quốc gia; chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia đạt thành tích thi đấu tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế; b) Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân	Bộ Nội vụ	Tại khoản 2, đề nghị cân nhắc không quy định nội dung tại khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định, bởi nội dung sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đã được quy định cụ thể tại Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Bảng so sánh
		Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát đối tượng, chính sách, mức chi và các quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với thực tiễn, chính sách pháp luật hiện hành và khả năng cân đối của NSNN; trên cơ sở đó xác định lại tổng chi ngân sách nhà nước tăng thêm (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, cơ cấu ngân sách nhà nước tăng thêm đối với từng ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quân đội nhân dân và Công an nhân dân) để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành rà soát và điều chỉnh các chế độ, chính sách tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với thực tiễn, quy định của pháp luật và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.
		Bộ Công an	Điểm b khoản 1: đề nghị bổ sung, sửa đổi thành “Các bộ, ngành...; quy định mức thưởng và chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển do bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triệu tập đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế và huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Nội dung tại điểm b khoản 1 Điều 17 đã bao hàm đầy đủ về nội dung và đối tượng được hưởng các chế độ chính sách.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ trả tiền lương quy định tại Điều 3, chế độ dinh dưỡng quy định tại Điều 4, chế độ đặc thù quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định này, tiền đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm khi tập huấn, thi đấu ở nước ngoài, chi phí khám, chữa bệnh, tai nạn, tiền trợ cấp và tiền bồi thường theo quy định cho huấn luyện viên, vận động viên thuộc bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý; quy định mức thưởng và chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thi đấu thể thao quốc gia, quốc tế và các giải thi đấu thể thao của bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. 2. Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện các chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế quy định tại Nghị định này được thực hiện theo quy định của pháp luật. 3. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bổ sung hỗ trợ, khuyến khích huấn luyện viên, vận động viên trong		giải thể thao của bộ, ngành, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương”.	
		Thành phố Hồ Chí Minh	Về nội dung chi trả học phí cho vận động viên tại Điều 9, cần bổ sung rõ nguồn chi: ghi cụ thể “ngân sách sự nghiệp thể dục thể thao” hoặc “nguồn kinh phí đào tạo, huấn luyện vận động viên theo kế hoạch được phê duyệt” để tránh vướng mắc khi thực hiện.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và điều chỉnh tại dự thảo Nghị định.
		Hà Tĩnh	Đề nghị xem xét việc cần thiết quy định cụ thể hơn trách nhiệm của các cơ quan tài chính trong việc bảo đảm nguồn kinh phí, tránh để chậm trễ trong thanh toán, chi trả cho các đối tượng thụ hưởng.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì các cơ quan tài chính thực hiện theo thẩm quyền, chịu sự giám sát xử lý theo quy định của pháp luật.
		Lai Châu	Tại điểm b khoản 1, đề nghị bổ sung cụm từ “Hỗ trợ cho vận động viên đạt đẳng cấp kiện tướng quốc gia, đẳng cấp I quốc gia”.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì việc hỗ trợ cho vận động viên đạt đẳng cấp kiện tướng, cấp I quốc gia thuộc thẩm quyền quy định của địa phương.
		Đắk Lắk, Khánh Hòa	Bổ sung: “...quy định mức thưởng và chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế và các giải thể thao của bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các giải thể thao của xã, phường, đặc khu; quy định mức chi tiền dinh dưỡng (tiền ăn), tiền lương (tiền công) cho huấn luyện viên, vận động viên cấp xã, phường, đặc khu trong thời gian tập huấn và thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì mức tiền thưởng các giải thể thao của xã, phường, đặc khu; vận động viên cấp xã, phường, đặc khu thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	thời gian tập trung tập huấn, thi đấu.			
Điều 19	Tổ chức thực hiện 1. Trách nhiệm của các bộ: a) Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định danh mục các môn thể thao thuộc các nhóm I, II, III; danh sách huấn luyện viên, vận động viên trọng điểm; danh sách vận động viên được hưởng chế độ thực phẩm chức năng; đối tượng huấn luyện viên, vận động viên được thưởng bằng tiền khi lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao quốc tế quy định tại Điều 14 Nghị định này; b) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức học tập văn hóa cho vận động viên quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định này; quy định cụ thể tiêu chuẩn trình độ đào tạo, các thành tích cá nhân trong lĩnh vực thể dục thể thao để được đăng ký tiếp nhận trở thành nhà giáo quy định tại điểm 2 Khoản 2 Điều 11 Nghị định này. 2. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: căn cứ quy định tại Nghị định này áp dụng các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi cho huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật. 3. Trách nhiệm của cơ quan quản	Bộ Quốc phòng	Đề nghị bổ sung điểm c: Căn cứ quy định tại Nghị định này, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu thuộc phạm vi quản lý phù hợp với đặc thù quân sự, quốc phòng. Lý do: Các đối tượng HLV, VĐV thể thao quân đội được chia thành 3 tuyến (tuyến 1, tuyến 2, tuyến 3), thi đấu ở nhiều cấp độ giải khác nhau (cấp toàn quân, cấp quốc gia, cấp quốc tế...) nên cần hướng dẫn cụ thể chế độ tiền lương, chế độ dinh dưỡng, chế độ đặc thù trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu đối với từng tuyến, từng giải đấu mà đội tuyển thể thao quân đội tham gia. Ngoài ra, trong Quân đội có đối tượng huấn luyện viên, vận động viên là hạ sĩ quan, binh sĩ hưởng phụ cấp quân hàm theo quy định tại Luật Nghĩa vụ quân sự, không hưởng tiền lương trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu theo quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP và dự thảo Nghị định. Vì vậy, việc Chính phủ giao cho Bộ Quốc phòng hướng dẫn Nghị định là phù hợp, tránh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện trong Bộ Quốc phòng.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu, bổ sung tại điểm c, khoản 1 Điều 19 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: <i>“Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an căn cứ quy định tại Nghị định này chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu thuộc phạm vi quản lý phù hợp với đặc thù quân sự, quốc phòng và an ninh”.</i>
		Bộ Tài chính	đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: <i>“Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: căn cứ quy định tại Triển khai thực hiện Nghị định này áp dụng và ban hành các chế độ, tiêu chuẩn,</i>	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	lý huấn luyện viên, vận động viên và cơ quan sử dụng huấn luyện viên, vận động viên: a) Thực hiện việc giao kết hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động và các chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế theo quy định tại Nghị định này; b) Tổ chức học bổ sung kiến thức văn hóa cho vận động viên thể thao thành tích cao sau khi vận động viên tham dự tập huấn, thi đấu các giải thể thao trong nước và quốc tế; chi trả các khoản chi phí liên quan đến việc tổ chức học bổ sung kiến thức văn hóa cho vận động viên; c) Tổ chức thực hiện việc chăm sóc sức khỏe, chữa trị chấn thương cho vận động viên thuộc quyền quản lý.		<i>định mức chi cho huấn luyện viên, vận động viên, nhân viên y tế thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương”.</i>	
		Bộ Công an	Tại điểm b khoản 1: Chính sửa bổ sung nội dung: “Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm quy định cụ thể việc học tập văn hóa cho vận động viên theo quy định tại điều 9, 10 Nghị định này”.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và điều chỉnh tại dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: “ <i>Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm quy định cụ thể việc học tập văn hóa cho vận động viên theo quy định tại điều 10, điều 11 Nghị định này.</i> ”
		Khánh Hoà, Đắk Lắk	Bổ sung điểm c. Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ tại Điều 11, Điều 12 và Điều 14 của Nghị định này.	Nghiên cứu tiếp thu
		Điện Biên	Đề nghị bổ sung nội dung quy định “chế độ đối với vận động viên đạt đẳng cấp, phá kỷ lục” vào phần trách nhiệm thực hiện để các địa phương có cơ sở đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì nội dung này thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương
		Tuyên Quang	Việc giao đồng thời 02 cơ quan có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cùng tổ chức thực hiện 01 nội dung sẽ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, do đó đề nghị quy định rõ ràng, cụ thể nhiệm vụ Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (“căn cứ quy định tại Nghị định này áp dụng và ban hành...” sẽ gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đề nghị quy định rõ các mức chi, nội dung chi được áp dụng theo mức quy định tại nghị định; các mức chi, nội dung chi tại Nghị định là mức tối đa hoặc tối thiểu để địa phương làm cơ sở	

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			ban hành quy định tại địa phương)	
Điều 20	Hiệu lực thi hành 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2025. 2. Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ; Chương II Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. 3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.			
Điều 21	Trách nhiệm thi hành Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này			
Các nội dung khác		Bộ Công an, Khánh Hoà, Đồng Tháp	- Đề nghị bổ sung nội dung “Giải thích thuật ngữ” để làm rõ các từ ngữ có thể dẫn đến các cách hiểu khác nhau. - Đề nghị xem xét bổ sung quy định chế độ cho chuyên gia người nước ngoài được triệu tập làm huấn luyện viên tham gia	Bộ VHTTDL đã tiếp thu và bổ sung Điều 3 về giải thích từ ngữ tại dự thảo Nghị định. Bộ VHTTDL giải trình như sau: Nghị định chỉ áp dụng đối với đối tượng là công dân Việt Nam, các chế độ, chính sách đối với chuyên

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			công tác huấn luyện, thi đấu	gia nước ngoài được quy định cụ thể tại hợp đồng lao động ký kết với đơn vị sử dụng chuyên gia (bao gồm tiền lương, tiền thưởng, chế độ nghỉ phép và các chế độ khác với lao động là người nước ngoài quy định định tại Bộ Luật Lao động).
		Bộ Giáo dục và Đào tạo	Rà soát các quy định về tiền lương tập huấn thi đấu, chế độ đặc thù dành cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc để vận động viên yên tâm học tập, thi đấu	Bộ VHTTDL tiếp thu ý kiến góp ý và qua rà soát cho thấy các mức quy định tại Nghị định đảm bảo phù hợp, đảm bảo đối với các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước.
		Bộ Tài chính	- Đề nghị Bộ VHTTDL rà soát, điều chỉnh điểm 5 Điều 4 như sau: “Chế độ dinh dưỡng khác đối với huấn luyện viên, vận động viên” - Đề nghị làm rõ hơn sự khác nhau giữa huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để chuẩn bị tham dự Đại hội thể thao Olympic (tại khoản a, Điều 5) và huấn luyện viên, vận động viên có khả năng đạt chuẩn tham dự Olympic (tại khoản b, Điều 5) để làm cơ sở xác định đối tượng thụ hưởng chế độ đảm bảo đúng quy định.	Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định. Bộ VHTTDL giải trình như sau: Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia để chuẩn bị tham dự Đại hội Olympic là các huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập để tập luyện và thi đấu tại các giải quốc tế để tích lũy thành tích và tăng thứ hạng xếp loại từ đó để có khả năng được tham dự Đại hội Olympic. Huấn luyện viên, vận động viên có khả năng đạt chuẩn tham dự Olympic: là các huấn luyện viên, vận động viên có trình độ cao nhất ở mỗi môn thể thao của quốc gia, có thứ hạng xếp loại gần nhất với tiêu chuẩn tham dự của các môn thể thao tại Đại hội Olympic. Chỉ có một số ít vận động viên Việt Nam hiện nay có khả năng đạt chuẩn tham dự đại hội Olympic (VD: Nguyễn Thùy Linh ở môn Cầu lông; Trịnh Thu Vinh ở môn Bắn súng, Nguyễn Huy Hoàng ở môn Bơi lội, Nguyễn Thị Thật ở môn

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				xe đạp). Tại Olympic Paris 2024, có 16 vận động viên Việt Nam đạt chuẩn tham dự Đại hội.
		Điện Biên	- Tại căn cứ của dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/2/2025. - Quy định mức chi trên cơ sở mức lương tối thiểu nhằm đảm bảo tính ổn định, lâu dài của Nghị định	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì không đúng với quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì không hợp lý khi quy định mức chi tiền lương, chế độ dinh dưỡng, tiền thưởng theo mức lương cơ sở.
		Hưng Yên	Bổ sung nội dung quy định: - Quy định trợ cấp thôi làm huấn luyện viên, vận động viên theo như quy định tại Điều 46, Luật Lao động. Mức trợ cấp đối với Huấn luyện viên, vận động viên không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội khi thôi làm huấn luyện viên, vận động viên được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp một lần được tính bằng số năm (12 tháng) làm huấn luyện viên, vận động viên tập trung (tính cộng dồn) nhân với 2 tháng (26 ngày/tháng) tiền công trước khi thôi việc. - Quy định danh mục các môn thể thao thuộc nhóm danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (điều kiện lao động loại IV) và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (điều kiện lao động loại VI, V) như Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội để các ngành, địa phương có căn cứ thực hiện chế độ, chính sách dành cho với vận động viên.	Bộ VHTTDL đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024, huấn luyện viên, vận động viên ký hợp đồng lao động từ 01 tháng trở lên là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, do đó đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp thất nghiệp theo quy định của pháp luật. - Danh mục các môn thể thao thuộc nhóm danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đã được quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

STT	Dự thảo Nghị định	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Tuyên Quang	Chỉnh lại căn cứ tại dự thảo Nghị định: "Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15	Bộ VHTTDL đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định.